TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2023/DS-ST
Ngày: 18- 8 - 2023
V/v tranh chấp mắc đường dây tải điện, quyền về cấp, thoát nước qua bất động sản liền kề

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt
2. Ông Bùi Duy Thấm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp mắc đường dây tải điện, quyền về cấp, thoát nước qua bất động sản liền kề theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ 9, ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Giáp Văn H**, sinh năm 1968; địa chỉ: Tổ 9, ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 6 năm 2023, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Đình T trình bày:

Nguyên gia đình ông có phần đất diện tích là 3660,3 m^2 thuộc thửa đất số 183, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Có tứ cận: Hướng Đông giáp đất bà H1; Hướng Tây giáp đất ông H; Hướng Nam giáp đường ĐHA01; Hướng Bắc

giáp đất của gia đình ông. Đất của gia đình ông giáp với đất của ông Giáp Văn H về phía hướng Tây. Ở đường ĐHA01 có rãnh đường nước chảy kéo dài từ đường nhựa đến hết con đường đã có trước đến nay.

Vào khoảng cuối tháng 02 năm 2023, ông H đã xây tường rào và lấp đường nước chảy tại đường ĐHA01 thuộc ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giáp đất của ông gây ngập úng ảnh hưởng đến sinh hoạt gia đình ông và các hộ dân lân cận phía trên. Ông H đã kéo 03 đường dây điện, dây cáp mạng sau công tơ đi qua phần đất của ông đã bị xuống cấp rất nguy hiểm cho gia đình ông và những người đi qua lại. Ông đã nhiều lần yêu cầu ông H chôn cột và kéo dây điện lại, nhưng ông H không chịu khắc phục. Ông có gửi đơn đến chính quyền địa phương xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh yêu cầu giải quyết, tại Uỷ ban nhân dân xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã 02 lần ông H cam kết sẽ khắc phục nhưng đến nay ông H vẫn không khắc phục vấn đề trên nên giữa ông và ông H không thể hòa giải được.

Nay, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xem xét giải quyết, buộc ông Giáp Văn H tháo dỡ 03 đường dây điện, dây cáp mạng ra khỏi phần đất của ông trong phần đất diện tích 3660,3m^2, thửa đất số 183, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và phá tường rào giáp với hướng Tây đất của ông để rãnh đường nước chảy lại như ban đầu.

Bị đơn – Ông Giáp Văn H trình bày:

Ông không thống nhất với yêu cầu của ông T, ông xây tường rào nằm trên đất của ông, không ảnh hưởng đến đường thoát nước, ông có kéo 03 đường dây điện, dây cáp mạng để sinh hoạt cho gia đình ông và đường dây điện này ông không kéo qua đất của ông T, đường dây điện nằm ngoài đường. Nay, ông T khởi kiện yêu cầu ông tháo dỡ 03 đường dây điện, dây cáp mạng ra khỏi phần đất của ông T có diện tích 3660,3m^2 thuộc thửa đất số 183, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và phá tường rào giáp với hướng Tây đất của ông T để rãnh đường nước chảy lại như ban đầu thì ông không đồng ý vì ông không có xây tường rào chặn đường thoát nước và cũng không kéo đường dây điện đi qua đất của ông T.

Ông trình bày thêm: Vào năm 2005, gia đình ông về sinh sống tại phần đất phía sau nhà ông T. Khi về ở đã có sẵn các trụ điện, gia đình ông tự kéo 02 đường dây điện, 01 dây cáp mạng mắc lên các trụ điện, khi mắc các dây điện, dây cáp mạng ông có hỏi ý kiến của ông L, ông T1…, các ông này đồng ý ông mới mắc. Và có hỏi ý kiến của ông T, ông T có đồng ý cho mắc dây điện, dây cáp mạng. Gia đình ông sử dụng điện, mạng internet ổn định đến năm 2023 thì phát sinh tranh chấp với ông T. Tường gạch phía Tây sau đất của ông T, ông mới xây tháng 3/2023, mục đích xây tường gạch là để ông làm hàng rào đất nhà ông. Nay, ông T yêu cầu ông tháo dỡ 03 dây điện, dây cáp mạng, phá tường rào thì ông không đồng ý, vì đường dây điện, dây cáp mạng này mắc trên đất thuộc đất công cộng (con đường đất), không nằm trên đất của ông T, ông không đồng ý phá bỏ tường rào vì tường rào này xây trên đất của ông.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 252, 255 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình T đối với ông Giáp Văn H về việc buộc ông Htháo dỡ các đường dây điện, dây cáp mạng và phá bỏ hàng rào xây trên đất của ông Hiểu.

Về án phí: Ông Nguyễn Đình T phải chịu án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về nội dung vụ án: Ông Nguyễn Đình T có phần đất diện tích 3660,3 m^2 thuộc thửa số 183, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ông Giáp Văn H có phần đất diện tích 434,6 m^2, thửa đất số 144, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Đất của ông H nằm phía sau đất của ông T. Ở phía Nam đất của ông T, ông H có 01 con đường đất. Trong đất của ông T ở hướng Nam có đặt các trụ điện và kéo dây điện vào phía sau đất của những người thân thích của ông T sử dụng. Ông H cũng mắc dây điện, dây cáp mạng lên các trụ điện này để kéo điện, mạng internet vào nhà sử dụng từ năm 2005 cho đến nay. Trong quá trình sử dụng, ông T cho rằng các dây điện, dây cáp mạng của ông H đã xuống cấp gây nguy hiểm cho gia đình ông và những người ra vào đất của ông nên yêu cầu ông H nâng cấp đường dây nhưng ông H không đồng ý. Tháng 3/2023, ông H xây 01 tường gạch trong đất của ông H giáp ranh đất của ông T ở hướng Tây cao 46 cm, dài 30 m. Ông T cho rằng việc xây tường gạch như vậy làm cho đất của ông không thoát được nước gây ngập úng đất nên yêu cầu ông H phá bỏ tường gạch này. Ông H không đồng ý nên các bên xảy ra tranh chấp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối với yêu cầu ông Giáp Văn H gỡ bỏ 03 dây điện mắt trên các trụ điện trong phần đất của ông thấy rằng:

Tại biên bản hòa giải ở Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án xác định là ông H có kéo đường dây điện, dây cáp mạng từ nhà ông T đến nhà ông H để sử dụng. Là đường điện dân sinh phía sau đồng hồ do ông H tự kéo nên không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã. Trong quá trình sử dụng, ông T cho rằng đường dây điện, dây cáp mạng của ông H đã xuống cấp, võng, thấp, gây nguy hiểm cho gia đình ông và những người dân đi ra vào phần đất của ông. Ông H cho rằng ông kéo 03 dây điện, dây cáp mạng vào nhà ông trên trụ điện ngoài đất của ông T nên không đồng ý theo yêu cầu của ông T. Qua xác minh, xem xét thẩm định tại chỗ xét thấy phía Nam đất của ông T, ông H là con đường đất. Gia đình ông T có đặt các trụ điện ở phía Nam đất của ông, ông H có mắc các dây điện để sử dụng, các dây điện này võng xuống thấp gây nguy hiểm cho người đi ra vào đất của ông T, ông H và các hộ dân phía sau. Căn cứ vào Điều 255 Bộ luật Dân sự có quy định "*Chủ sở hữu bất động sản có quyền mắc đường dây tải điện, thông tin liên lạc qua bất động sản của các chủ sở hữu khác một cách hợp lý, nhưng phải đảm bảo an toàn và thuận tiện*…". Việc ông H mắc 02 đường dây điện, 01 dây cáp mạng để các dây võng xuống thấp, các dây điện mắc đã lâu, xuống cấp nên gây nguy hiểm cho những người ra vào phần đất của ông T và các hộ dân phía sau đất của ông T, ông H. Do đó, việc ông T yêu cầu ông H tháo dỡ 02 đường dây điện, 01 dây cáp mạng là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu ông Giáp Văn H phá bỏ tường gạch cao 46 cm, dài 30 m mà ông H đã xây, xét thấy:

Qua xem xét thẩm định tại chỗ, ông T, ông H đều khẳng định tường gạch này do ông H xây vào tháng 3/2023, xây trên đất của ông H. Mục đích ông H xây nhằm làm ranh giới giữa đất của gia đình ông T và ông H. Xét về mặt vị trí tự nhiên của bất động sản giữa ông T, ông H thể hiện không có dòng nước chảy trên đất của ông T, ông H nên việc ông H xây tường gạch tên đất của ông là không vi phạm về quyền cấp, thoát nước qua bất động sản liền kề theo Điều 252 Bộ luật Dân sự nên yêu cầu của ông T về việc buộc ông H phá bỏ tường gạch xây là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Đình T được chấp nhận một phần nên ông Nguyễn Đình T, ông Giáp Văn H phải chịu án phí sơ thẩm tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các chi phí tố tụng khác: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng, do yêu cầu của ông T được chấp nhận một phần nên ông T, ông H cùng chịu mỗi người là 1.000.000 đồng. Do ông T đã nộp tạm ứng xong nên ông H trả lại cho ông T số tiền 1.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 252, 255 Bộ luật Dân sự; các Điều 144, 147, 157 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đình T đối với ông Giáp Văn H về việc yêu cầu ông H tháo dỡ 02 đường dây điện 01 dây cáp mạng.

Buộc ông Giáp Văn H tháo dỡ 02 đường dây điện, 01 dây cáp mạng gắn trên các trụ điện trong đất của ông Nguyễn Đình T phía Nam dài 79,36 m + 9,18 m (nằm trong phần đất diện tích 3660,3 m^2 thuộc thửa đất số 183, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Nguyễn Đình T).

2/ Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Đình T đối với ông Giáp Văn H về việc yêu cầu ông H phá bỏ tường gạch cao 46cm, dài 30m xây trên đất của ông H (nằm trong phần đất diện tích 434,6 m^2, thửa đất số 144, tờ bản đồ số 54. Đất tọa lạc tại: ấp Đ, xã T, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh của ông Giáp Văn H).

3/ Về án phí:

Ông Giáp Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm.

Ông Nguyễn Đình T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ông T đã nộp tại biên lai thu số 0008315 ngày 20/6/2023, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận, ông T đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm

4/ Về các chi phí tố tụng khác: Ông Nguyễn Đình T và ông Giáp Văn H phải chịu 1.000.000 (một triệu) đồng, chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do ông T đã nộp tạm ứng và đã chi phí xong nên ông Giáp Văn H trả lại cho ông Nguyễn Đình T số tiền 1.000.000 (một triệu) đồng.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa

hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan